

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
V/v ban hành qui định thủ tục cấp giấy phép khai thác
và chế biến khoáng sản tận thu.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND.
- Căn cứ Luật khoáng sản, Nghị định 68/CP ngày 1/11/1996 của Chính phủ qui định chi tiết việc thi hành Luật khoáng sản và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành Trung ương.
- Theo đề nghị của Sở Công nghiệp tại công văn số 183/QLKS ngày 21/7/1998 về việc ban hành qui định thủ tục cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản và chế biến khoáng sản tận thu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Qui định thủ tục cấp giấy phép khai thác và chế biến khoáng sản tận thu.

Điều 2. Sở Công nghiệp có nhiệm vụ phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn các cấp, các ngành, các đơn vị, các tổ chức cá nhân triển khai thực hiện quyết định này.

- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, mọi qui định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Các ông bà : Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị, các tổ chức và cá nhân hoạt động khai thác tận thu khoáng sản và chế biến khoáng sản tận thu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận :

- Tỉnh uỷ
- Bộ Công nghiệp
- Cục Địa chất và KS-VN (báo cáo)
- Như điều 3 (thực hiện)
- Lưu VP-SXKD (T1.A) *Đĩa*

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH



Mai Phúc Toàn

QUY ĐỊNH CỦA UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
Về thủ tục cấp giấy phép khai thác và chế biến khoáng sản tận thu
(Ban hành kèm theo quyết định số : 1927/1998/QĐ-UB
ngày 24 tháng 7 năm 1998 của UBND tỉnh Thái nguyên)

Chương I
Những quy định chung

Điều 1. Quy định này cụ thể hoá các thủ tục hành chính về cấp, gia hạn, trả lại, thu hồi giấy phép khai thác tận thu khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tất cả các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến khoáng sản tận thu trên địa bàn tỉnh Thái nguyên (gọi chung là khai thác tận thu khoáng sản) đều phải tuân theo quy định này.

Điều 3.- Khu vực khai thác tận thu.

Khu vực khai thác tận thu bao gồm :

- 1) Các khu vực Bộ Công nghiệp đã có quyết định giao cho UBND tỉnh quản lý và tổ chức khai thác khoáng sản.
- 2) Các khu vực không còn khả năng khai thác theo quy mô công nghiệp đã được phê duyệt từ khi mở mỏ của các mỏ đang hoạt động nhằm tận thu khoáng sản khi vỉa quặng bị vót nhọn hay quá mỏng, chất lượng kém hoặc hệ số bóc đất quá cao.
- 3) Các khu vực đã kết thúc khai thác, đang làm thủ tục hoàn trả hoặc đã trả lại đất cho địa phương quản lý nhưng vẫn còn có khoáng sản phân tán, có thể khai thác tận thu hoặc thu nhặt trong quá trình cải tạo đất đai bề mặt.
- 4) Khu vực khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường gồm
 - a) Khu vực khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng và nung vôi.
 - b) Khu vực khai thác cát cuội sỏi làm vật liệu xây dựng.
 - c) Khu vực khai thác đất sét để sản xuất gạch, ngói các loại.
- 5) Khu vực khai thác bùn.

Điều 4.- Khai thác tận thu khoáng sản.

Khai thác tận thu khoáng sản trong quy định này gồm :

- 1) Khai thác khoáng sản trong các khu vực Bộ công nghiệp đã giao cho UBND tỉnh quản lý và tổ chức khai thác.
- 2) Khai thác bằng phương pháp thủ công, quy mô nhỏ ở những diện tích không còn khả năng khai thác theo quy mô công nghiệp của các mỏ đang hoạt động.
- 3) khai thác tận thu trước khi đóng cửa mỏ hoặc tận thu khoáng sản trong quá trình cải tạo mặt bằng khi mỏ đã đóng cửa và đã bàn giao trả lại đất cho địa phương.
- 4) Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng
- 5) Khai thác cát cuội sỏi làm vật liệu xây dựng
- 6) Khai thác đất sét để sản xuất gạch, ngói các loại
- 7) Khai thác than bùn

Điều 5.- Các hoạt động chế biến khoáng sản sau đây đều phải xin giấy phép chế biến khoáng sản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- 1) Tuyển quặng bằng các phương pháp để nâng cao chất lượng quặng.
- 2) Luyện quặng bằng các phương pháp để thu sản phẩm kim loại
- 3) Nghiền đá vôi thành đá dăm có kích thước khác nhau để phục vụ nhu cầu xây dựng.
- 4) Sản xuất vôi từ đá vôi
- 5) Sản xuất gạch ngói từ đất sét
- 6) Sản xuất phân bón từ than bùn

Chương II

Thủ tục cấp giấy phép khai thác và chế biến khoáng sản tận thu

Điều 6.- Tất cả các hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản tận thu nêu tại điều 4 và điều 5 đều phải xin giấy phép theo quy định này.

Điều 7.- Thẩm quyền cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.

- 1) Chủ tịch UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản cho các đơn vị kinh tế hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức cá nhân hoạt động theo Luật công ty, Luật doanh nghiệp tư nhân.

2) Chủ tịch UBND tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công nghiệp cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật hợp tác xã, Nghị định 66/HĐBT ngày 2/3/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

Điều 8.- Sở Công nghiệp Thái nguyên là cơ quan hướng dẫn, tiếp nhận và thẩm định đơn, hồ sơ xin khai thác và chế biến khoáng sản tận thu của các tổ chức cá nhân, đăng ký giấy phép và cấp giấy phép theo thẩm quyền, thu lệ phí giấy phép hành nghề.

Lệ phí cấp giấy phép, đăng ký hay gia hạn giấy phép theo Thông tư số 96/1997 TT-BTC ngày 31/12/997 của Bộ Tài chính.

Điều 9.- Tổ chức, cá nhân muốn xin cấp giấy phép khai thác và chế biến khoáng sản tận thu phải gửi đến sở Công nghiệp Thái nguyên các hồ sơ sau :

1) Đơn xin cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (mẫu số 1), đơn xin cấp giấy phép chế biến khoáng sản tận thu (mẫu số 3).

2) Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản (dự kiến) trên nền bản đồ địa hình tỉ lệ không nhỏ hơn 1:5.000 hệ toạ độ vuông góc UTM-5 bộ (mẫu số 2). Địa điểm chế biến khoáng sản tận thu.

3) Đăng ký giám đốc điều hành mỏ.

4) Phương án khai thác tận thu khoáng sản, phương án chế biến khoáng sản tận thu kèm theo văn bản thẩm định, phê duyệt phương án của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có).

5) Các văn bản xác nhận về tài sản, năng lực tài chính của chủ đơn.

6) Báo cáo đánh giá tác động môi trường của việc khai thác và chế biến khoáng sản tận thu đã được Sở Khoa học công nghệ và môi trường thẩm định, phê chuẩn theo quy định của Luật môi trường.

7) ý kiến của chính quyền địa phương xã, huyện nơi tiến hành khai thác và chế biến khoáng sản tận thu.

Điều 10.- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, sở Công nghiệp Thái nguyên tiến hành việc thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa, thu thập ý kiến các cơ quan chức năng trình UBND tỉnh ra quyết định cấp giấy phép khai thác, chế biến khoáng sản tận thu hoặc trả lời cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản về việc giấy phép không được cấp.

Điều 11.- Thời hạn của một giấy phép khai thác tận thu không quá 36 tháng, được gia hạn nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 24 tháng.

Điều 12.- Chủ giấy phép khai thác tận thu khoáng sản và chế biến khoáng sản tận thu muốn gia hạn giấy phép phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như quy định ở điều 52 của Luật khoáng sản.

1) Nộp lệ phí giấy phép, thuế tài nguyên khoáng sản, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2) Bồi thường thiệt hại do hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản gây ra.

3) Hạn chế tổn thất tài nguyên khoáng sản và tài nguyên khác, bảo vệ môi trường, môi sinh và các công trình cơ sở hạ tầng.

4) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

5) Thực hiện các quy định về quản lý hành chính, trật tự và an toàn xã hội.

6) Ghi chép, lưu giữ đầy đủ kết quả hoạt động khai thác chế biến và tiêu thụ sản phẩm, thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng một lần theo quyết định số 549/QĐ-ĐCKS ngày 15/4/1997 của Bộ Công nghiệp.

7) Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu khoa học được nhà nước cho phép trong phạm vi khu vực khai thác.

Điều 13.- Việc thu hồi, trả lại giấy phép, chuyển nhượng và thừa kế quyền khai thác và chế biến khoáng sản, đóng cửa mỏ tuân theo "Quy định thủ tục hành chính về giấy phép hoạt động khoáng sản" ban hành theo quyết định số 325/QĐ-ĐCKS ngày 26/2/1997 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và quyết định số 1456/QĐ-ĐCKS ngày 4/9/1997 về "Quy chế đóng cửa mỏ các khoáng sản rắn" của Bộ Công nghiệp.

Điều 14.- Các chủ giấy phép khai thác, chế biến khoáng sản tận thu, khi thực hiện không đầy đủ hoặc vi phạm các khoản ở điều 12 của quy định này sẽ bị xử lý tùy theo hành vi vi phạm và mức độ vi phạm theo các quy định sau :

- Xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 35/CP ngày 23/4/1997 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản.

- Xử phạt vi phạm hành chính về bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh lao động theo Nghị định số 38/CP ngày 25/6/1996 của Chính phủ.

- Xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường theo Nghị định số 26/CP ngày 26/4/1996 của Chính phủ.

- Xử phạt vi phạm về nghĩa vụ nộp thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật về thuế, phí và lệ phí.

- Thu hồi giấy phép khi chủ giấy phép vi phạm nghiêm trọng.

Chương III

Tổ chức thực hiện

Điều 15.- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý Nhà nước, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã có kế hoạch tổ chức thực hiện qui định này.

Điều 16.- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây về việc cấp giấy phép khai thác, chế biến khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh trái với quy định này đều bãi bỏ ./.

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
Chủ tịch



Mai Phúc Toàn

Mẫu số 1

Tên tổ chức, cá nhân **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
 Số
Ngàytháng.....năm

ĐƠN XIN KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN

Kính gửi : Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái nguyên
- Sở Công nghiệp tỉnh Thái nguyên

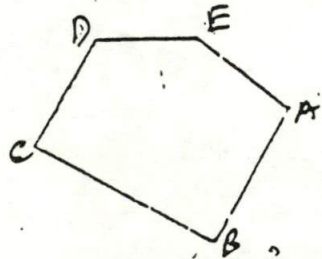
Tên tổ chức, cá nhân
 Trụ sở (hoặc nơi thường trú).....
 Điện thoạiFax.....
 Quyết định thành lập doanh nghiệp (nếu có).....ngàytháng
nămcủa
 Đăng ký kinh doanh (nếu có) sốngày.....tháng.....năm
 Xin được khai thác tận thu (tên khoáng sản) tại mỏ (tên
 mỏ).....
 thuộc xãhuyệnTỉnh Thái nguyên.
 Diện tích khu vực khai thác(ha, m²)
 Được giới hạn bởi các điểmcó tọa độ xác định
 trên bản đồ kèm theo.
 Công suất khai thác(tấn, m³/năm)
 Sản phẩm sau chế biến :
 - Chính(tấn, m³/năm)
 - Phụ(tấn, m³/năm)

Thời hạn khai thác.....năm từ thángnăm đến tháng.....năm
(Tên tổ chức, cá nhân)cam đoan thực hiện đúng quy
định của Luật khoáng sản về khai thác tận thu và các quy định khác của pháp
luật./.

Xác nhận của Chính quyền địa phương (Tổ chức, cá nhân làm đơn)
 Nơi chủ đơn tổ chức khai thác tận thu Ký tên, đóng dấu
 khoáng sản

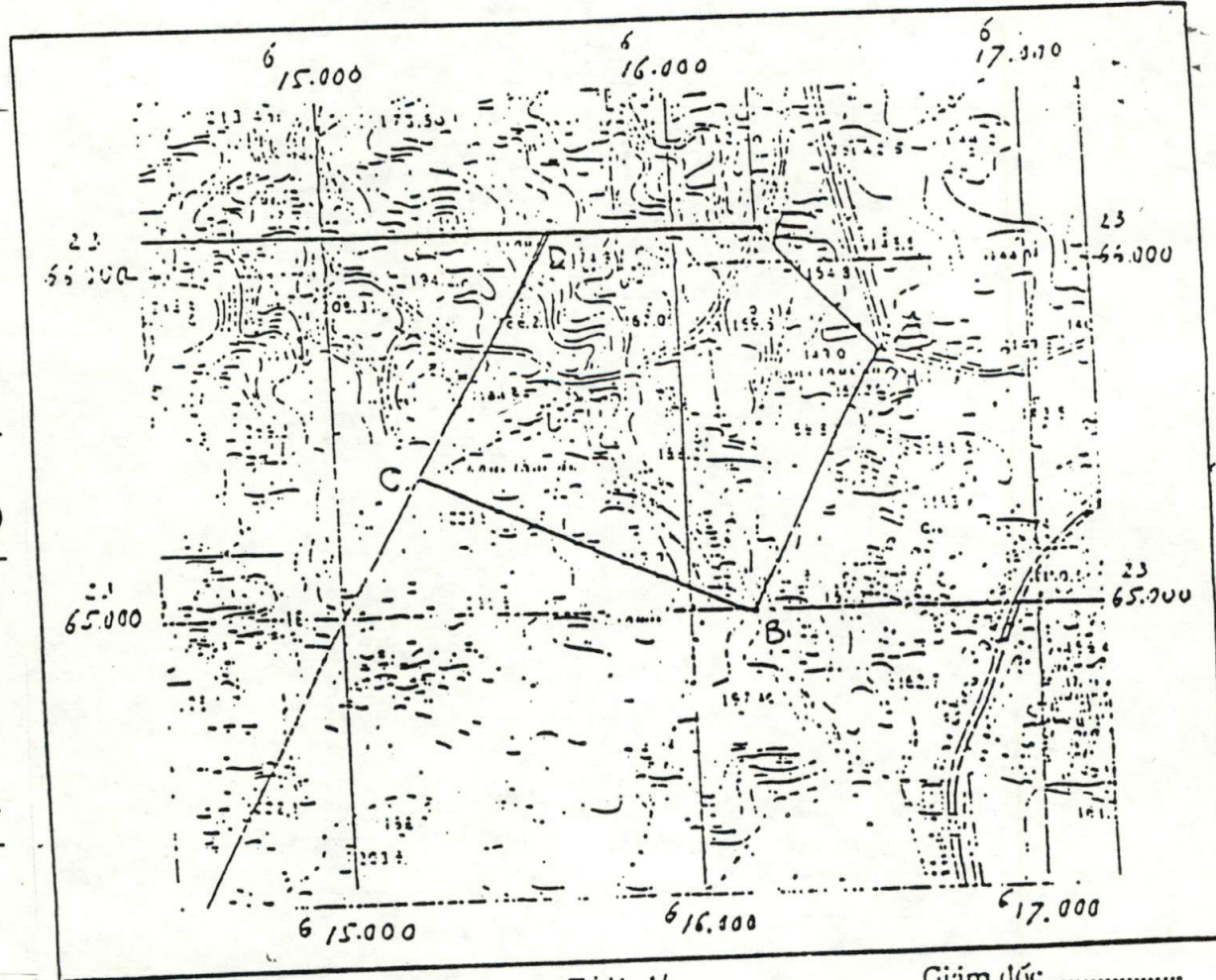
BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC
MỎ XÃ HUYỆN TỈNH

Ranh giới khu vực khai thác



Toạ độ các điểm góc

| Tên điểm | X (m) | Y (m) |
|----------|-------|-------|
| A | | |
| B | | |
| C | | |
| D | | |
| E | | |



Bản đồ này là phụ
trương kèm theo giấy
phép khai thác khoáng
sản tận thu số
Ngày ...tháng ... năm ...
do chủ tịch UBND tỉnh
Thái nguyên cấp cho
.....

Khu vực khai thác
thuộc địa phận xã
huyện Tỉnh TN.
Diện tích khu vực khai
thác làkm² nằm
trong danh giới xác
định trên bản đồ bởi
các điểm A, B, C, D, E
Khu vực khai thác đã
được đăng ký tại phòng
QLKS thuộc sở Công
nghiệp.
Ngày... tháng.... năm ...
Giám đốc Sở Công nghiệp
(Ký tên, đóng dấu)

Người thành lập:

Tỷ lệ: 1/.....

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
Số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngàytháng.....năm

ĐƠN XIN CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN TẬN THU

Kính gửi : Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái nguyên
- Sở Công nghiệp tỉnh Thái nguyên

- Tên tổ chức, cá nhân
- Trụ sở (hoặc nơi cư trú).....
- Điện thoạiFax.....
- Quyết định thành lập doanh nghiệp (nếu có).....ngàythángnăm
- Đăng ký kinh doanh (nếu có) sốngày.....tháng.....năm
- Xin được chế biến khoáng sản :
- Phương pháp hình thức chế biến
- Địa điểm chế biến khoáng sản xã..... huyện.....
- Diện tích đất đã được cấpm²
- Sản lượng chế biến(Tấn, m³/năm)
- Sản phẩm chính(Tấn, m³/năm)
- Sản phẩm phụ(Tấn, m³/năm)
- Địa chỉ tiêu thụ

Tên tổ chức, cá nhâncam đoan thực hiện đúng quy định của Luật khoáng sản về khai thác, chế biến khoáng sản và các quy định khác của pháp luật./.

Xác nhận của Chính quyền địa phương
Nơi chủ đơn chế biến khoáng sản tận thu

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)
Ký tên, đóng dấu